TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/DS-ST
Ngày 02-4-2019
V/v tranh chấp
hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn;

2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 438/2018/TLST-DS ngày 19-12-2018 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-DS ngày 19-02-2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng S - Trụ sở: số 266-268 N, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Nhật T, chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng S - Chi nhánh Quảng Ngãi, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 40/2019/GUQ-QNI ngày 02-4-2019); có mặt.

Bị đơn: Ông Đào Thanh T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/11/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02-8-2017, Ngân hàng S cho ông Đào Thanh T vay số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 01142-00142, thời hạn vay là 11 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn đầu tiên, mục đích để bổ sung vốn kinh doanh; lãi suất cho vay là 1.35%/ tháng, lãi suất vay được xác định và ghi trên giấy nhận nợ tại thời điểm nhận nợ đầu tiên; nợ gốc và lãi trả hàng ngày, tiền gốc mỗi kỳ là 174.100 đồng, kỳ cuối là 146.100 đồng.

Trong quá trình trả nợ vay ông Đào Thanh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng nên toàn bộ nợ vay của ông T đã chuyển sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 02-4-2019, ông T còn nợ Ngân hàng S tổng số tiền 27.574.779 đồng, trong đó nợ gốc là 21.335.600 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 3.476.500 đồng, lãi quá hạn là 2.762.679 đồng.

Nay Ngân hàng S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đào Thanh T trả cho Ngân hàng S số tiền nợ nêu trên và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03-4-2019 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

** Bị đơn ông Đào Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn là ông Đào Thanh T vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Đào Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các văn bản tố tụng khác nhưng không đến Tòa án làm việc, hòa giải, xét xử và không có văn bản trình bày ý kiến phản đối những tình tiết, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Theo hợp đồng tín dụng số 01142-00142 ngày 02-8-2017 thể hiện ông Đào Thanh T có vay của Ngân hàng S số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 11 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn đầu tiên, mục đích để tiêu dùng; lãi suất cho vay 1.35%/tháng, lãi suất vay được xác định và ghi trên giấy nhận nợ tại thời điểm nhận nợ đầu tiên; nợ gốc và lãi trả hàng ngày, số tiền trả mỗi kỳ là 174.100 đồng, kỳ cuối là 146.100 đồng.

Theo bảng kê chi tiết lịch sử trả nợ khoản vay do Ngân hàng S cung cấp cho Tòa án thể hiện trong quá trình vay vốn ông Đào Thanh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Ông T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng nên toàn bộ khoản vay của ông T đã chuyển sang nợ quá hạn. Vì vậy, có cơ sở xác định ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng S nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Đào Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền tính đến ngày 02-4-2019 là 27.574.779 đồng, trong đó nợ gốc là 21.335.600 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.476.500 đồng, nợ lãi quá hạn là 2.762.679 đồng và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 03-4-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

[2.2] Án phí: Do Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S nên ông T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.378.739 đồng (5% của số tiền 27.574.779 đồng) theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Hoàn trả lại tạm ứng án phí cho Ngân hàng S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, 144, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

2. Buộc ông Đào Thanh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S số tiền 27.574.779 đồng (hai mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn bảy trăm bảy mươi chín đồng), trong đó nợ gốc là 21.335.600 đồng (hai mươi mốt triệu

ba trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm đồng), nợ lãi trong hạn là 3.476.500 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng), nợ lãi quá hạn là 2.762.679 đồng (hai triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng) và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh trên dư nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 03-4-2019 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

3. Ông Đào Thanh T phải chịu 1.378.739 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm ba mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng S tiền tạm ứng án phí 700.928 đồng (bảy trăm nghìn chín trăm hai mươi tám đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0000252 ngày 18-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh